

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2019/HNGĐ - ST
Ngày 20 - 6 - 2019
V/v Tranh chấp Ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hà Thanh Khiết**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Văn Sol**

Ông **Nguyễn Văn Mầm**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Vui** - Thư ký Tòa án

Trong ngày 20 tháng 6 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 90/2019/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2019 về tranh chấp Ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Út E** – sinh năm 1996 (Có mặt)

Cư trú tại: ấp RN, xã KBD, huyện TVT, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh **Lê Trường A** – sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Cư trú tại: ấp C, xã ĐH, huyện CN, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 05 tháng 3 năm 2019 và tại phiên tòa, Chị Nguyễn Út E trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Lê Trường A kết hôn vào năm 2012, không có đăng ký kết hôn, thời gian đầu vợ chồng sống rất hạnh phúc. Tuy nhiên, thời gian gần đây thì có phát sinh mâu thuẫn với nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh A hay đánh đập, xúc phạm đến chị, không quan tâm đến việc làm ăn, không lo cho cuộc sống gia đình. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Lê Trường A.

Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng có một người con tên Lê Minh K, sinh ngày 19 tháng 6 năm 2013 hiện nay đang sống với chị. Sau

khi ly hôn, chị yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Út E trình bày chị và anh Lê Trường A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt, do đó Tòa án nhân dân huyện Cái Nước không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và triệu tập anh A hợp lệ đến lần thứ hai để đến Tòa án để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng anh A vẫn vắng mặt không lý do và cũng không có bất cứ văn bản nào có ý kiến về yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Út E.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Tòa án nhận định:

[1] Tranh chấp giữa chị Nguyễn Út E và anh Lê Trường A là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình về việc Ly hôn, nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Anh Lê Trường A có địa chỉ tại ấp C, xã ĐH, huyện CN, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Nhận định của Tòa án về nội dung tranh chấp của vụ án:

Về Hôn nhân: Chị Nguyễn Út E và anh Lê Trường A chung sống vào năm 2012, không đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân không hợp pháp, không được pháp luật thừa nhận và bảo vệ theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì chị Nguyễn Út E có quyền yêu cầu giải quyết việc ly hôn. Yêu cầu của chị Út Em đã được Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo quy định tại Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và pháp luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau tiến hành hòa giải tại Tòa án theo quy định tại Điều 54 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Tuy nhiên, anh A đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt, do đó Tòa án nhân dân huyện Cái Nước không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và triệu tập anh A hợp lệ đến lần thứ hai để đến Tòa án để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng anh A vẫn vắng mặt không lý do, do đó Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với anh A.

Hội đồng xét xử xét thấy, chị Nguyễn Út E và anh Lê Trường A không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật vì vậy mối quan hệ hôn nhân giữa chị Út Em và anh A không có giá trị pháp lý. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước

căn cứ vào khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: Tuyên bố không công nhận chị Nguyễn Út E và anh Lê Trường A là vợ chồng.

Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng có một người con tên Lê Minh K, sinh ngày 19 tháng 6 năm 2013 hiện nay đang sống với chị Út Em. Sau khi ly hôn, chị Út Em yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy kể từ khi thụ lý vụ án. Mặc dù anh Trường An đã được thông báo về việc thụ lý vụ án và được triệu tập để tham gia tố tụng tại Tòa án hợp lệ, nhưng anh Trường An không có ý kiến gì về việc chị Út Em yêu cầu ly hôn và yêu cầu được nuôi con chung. Điều này cho thấy anh Trường An không có nhu cầu nuôi con chung là cháu Lê Minh K, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Út E về việc được nuôi con sau khi ly hôn. Giao cháu Lê Minh K, sinh ngày 19 tháng 6 năm 2013 cho chị Út Em tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Chị Út Em không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Út Em trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Nếu sau này chị Út Em và anh A có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì chị Út Em và anh A đều có quyền khởi kiện thành vụ kiện dân sự khác theo quy định pháp luật.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm Chị Nguyễn Út E phải nộp theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
Các điều 9, 14, 51, 53, 54, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Về hôn nhân: Tuyên bố chị Nguyễn Út E và anh Lê Trường A không phải là vợ chồng.

[2] Về con chung: Giao cháu Lê Minh K, sinh ngày 19 tháng 6 năm 2013 cho chị Út Em tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Chị Út Em không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Út E phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền là 300.000 (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005201 ngày 11 tháng 3 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Chị Nguyễn Út E đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Trường A vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thanh Khiết